

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /UBND-CNN&XD

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2026

V/v chấp thuận cho Công ty TNHH
Vgreen Thái Nguyên thỏa thuận về
nhận quyền sử dụng đất để thực hiện
Dự án nhà máy sản xuất trà
Kombucha tại xã Đồng Hỷ,
tỉnh Thái Nguyên

Kính gửi:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- UBND xã Đồng Hỷ;
- Công ty TNHH Vgreen Thái Nguyên.

Căn cứ quy định tại Điều 127 Luật Đất đai năm 2024; Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ; Quyết định số 82/2026/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên ban hành quy định trình tự, thủ tục hành chính về đất đai trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; Quyết định số 3115/QĐ-UBND ngày 08/12/2023 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất huyện Đồng Hỷ (trước sáp nhập) thời kỳ 2021-2030.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Văn bản số 10097/SNNMT-QLĐĐ ngày 17/8/2026 về việc đề nghị chấp thuận cho Công ty TNHH Vgreen Thái Nguyên nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất để thực hiện Dự án nhà máy sản xuất trà Kombucha tại xã Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên, UBND tỉnh có ý kiến như sau:

1. Chấp thuận cho Công ty TNHH Vgreen Thái Nguyên (*Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, mã số doanh nghiệp: 4601569831 do Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Tài chính tỉnh Thái Nguyên cấp đăng ký lần đầu ngày 13/01/2021, đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 11/8/2025; địa chỉ trụ sở chính: phường Quan Triều, tỉnh Thái Nguyên*) thỏa thuận về nhận quyền sử dụng đất đối với diện tích 10.447,9 m² tại xã Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên để thực hiện Dự án nhà máy sản xuất trà Kombucha tại xã Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

Vị trí, ranh giới khu đất được xác định theo Bản đồ địa chính (trích lục - chỉnh lý) phục vụ công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng để thực hiện Dự án nhà máy sản xuất trà Kombucha thuộc tờ Bản đồ số 151, số 153, xã Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên, tỷ lệ 1:1.000 do Văn phòng Đăng ký đất đai trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường lập ngày 20/11/2025.

(Có Phụ lục chi tiết kèm theo)

Thời hạn phải hoàn thành việc thỏa thuận: 12 tháng kể từ ngày UBND tỉnh chấp thuận thỏa thuận về nhận quyền sử dụng đất để thực hiện dự án.

2. Công ty TNHH Vgreen Thái Nguyên có trách nhiệm:

- Thực hiện việc thỏa thuận về nhận quyền sử dụng đất theo đúng phạm vi, diện tích, vị trí được chấp thuận; bảo đảm nguyên tắc tự nguyện, công khai, minh bạch, không làm phát sinh tranh chấp, khiếu kiện.

- Thực hiện đầy đủ thủ tục đăng ký biến động đất đai, chuyển mục đích sử dụng đất, thuê đất theo quy định của pháp luật.

3. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan, UBND xã Đồng Hỷ hướng dẫn, kiểm tra, giám sát Công ty TNHH Vgreen Thái Nguyên thực hiện các thủ tục và triển khai thực hiện theo đúng quy định.

Sở Nông nghiệp và Môi trường chịu trách nhiệm trước pháp luật và UBND tỉnh về tính chính xác của hồ sơ, tài liệu và nội dung tham mưu.

4. Giao UBND xã Đồng Hỷ phối hợp với Công ty TNHH Vgreen Thái Nguyên và các cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình hoàn thiện hồ sơ, thủ tục theo quy định.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan và Công ty TNHH Vgreen Thái Nguyên tổ chức thực hiện theo đúng quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- LĐ VP UBND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin;
- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh;
- Lưu: HS, VT, CNNXD, MC.

MinhHồng/CV/19.8.2026.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Loan

PHỤ LỤC CHI TIẾT

(Kèm theo Văn bản số /UBND-CNN&XD ngày /8/2026
của UBND tỉnh Thái Nguyên)

STT	Số tờ bản đồ	Thửa đất số	Tổng diện tích thửa đất (m ²)	Loại đất	Diện tích đất được chấp thuận thỏa thuận về nhận quyền sử dụng đất trong ranh giới quy hoạch (m ²)	Địa chỉ thửa đất	Ghi chú
1	153(28)	5	173,0	CLN	137,0	Xã Đồng Hỷ	
2	153(28)	4	80,0	LUK	73,5	Xã Đồng Hỷ	
3	153(28)	6	438,6	CLN	340,2	Xã Đồng Hỷ	
4	153(28)	7	320,0	LUK	320,0	Xã Đồng Hỷ	
5	153(28)	9	426,7	LUK	426,4	Xã Đồng Hỷ	
6	153(28)	10	925,0	CLN	900,6	Xã Đồng Hỷ	
7	151(27)	187	305,0	RSX	266,9	Xã Đồng Hỷ	
8	153(28)	11	606,0	CLN	606,0	Xã Đồng Hỷ	
9	153(28)	13	1.002,0	RSX	1.002,0	Xã Đồng Hỷ	
10	153(28)	14	1.586,3	RSX	1.583,3	Xã Đồng Hỷ	
11	151(27)	188	424,0	RSX	375,5	Xã Đồng Hỷ	
12	151(27)	258	1.136,0	RSX	890,0	Xã Đồng Hỷ	
13	151(27)	224	949,0	RSX	947,4	Xã Đồng Hỷ	
14	151(27)	223	158,0	RSX	158,0	Xã Đồng Hỷ	
15	153(28)	15	1.899,0	CLN	393,8	Xã Đồng Hỷ	
16	153(28)	16	1.197,8	CLN	450,9	Xã Đồng Hỷ	
17	153(28)	12	1.575,0	CLN	1.575,0	Xã Đồng Hỷ	
18	153(28)	8	209,0	LUK	1,4	Xã Đồng Hỷ	
TỔNG CỘNG			13.410,4		10.447,9		